

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ FUHACO
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ FUHACO

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: FUHACO SERVICE TRADING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: FUHACO TRASER.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108561762

3. Ngày thành lập: 27/12/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 30, ngõ 47 Nguyễn Hồng, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0888.929.222

Fax:

Email: info.fuhaco@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Dịch vụ nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống (không bao gồm kinh doanh vũ trường, quán bar, phòng hát karaoke).	5610
2.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
3.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
4.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
5.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
6.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
7.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
8.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
9.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
10.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Loại trừ các hoạt động liên quan đến đấu giá.	4799
11.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
12.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
13.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
14.	Hoạt động bảo vệ tư nhân	8010
15.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	8020
16.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299

17.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741(Chính)
18.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
19.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
20.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
21.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
22.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
23.	Lập trình máy vi tính	6201
24.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan Trừ hoạt động cung cấp hạ tầng thông tin cho thuê	6311
25.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
26.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
27.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
28.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
29.	Bán buôn đồ uống	4633
30.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao	4649
31.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
32.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
33.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
34.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
35.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
36.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
37.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
38.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ vàng, tem, súng đạn, tiền, kim khí)	4773
39.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: Loại trừ các hoạt động liên quan đến đấu giá.	4791
40.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc Lào	4634
41.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
42.	Sửa chữa thiết bị khác	3319

43.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
44.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
45.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
46.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
47.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
48.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
49.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
50.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
51.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
52.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
53.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
54.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn hóa chất công nghiệp như: anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hóa học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh	4669
55.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
56.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
57.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
58.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
59.	Bán buôn thực phẩm	4632

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	BÙI VĂN TÙNG	Thôn 8, Xã Vụ Quang, Huyện Đoan Hùng, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	5,000	132080823	
			Tổng số	50.000	500.000.000	5,000		

2	NGUYỄN NGỌC LÂM	Thôn 1B, Xã Minh Phú, Huyện Đoan Hùng, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	900.000	9.000.000.000	90,000	132060948	
			Tổng số	900.000	9.000.000.000	90,000		
3	NGUYỄN VĂN HẠNH	Thôn 1B, Xã Minh Phú, Huyện Đoan Hùng, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	5,000	132060951	
			Tổng số	50.000	500.000.000	5,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN NGỌC LÂM

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 14/09/1992

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 132060948

Ngày cấp: 04/01/2014

Nơi cấp: Công an tỉnh Phú Thọ

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 1B, Xã Minh Phú, Huyện Đoan Hùng, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn 1B, Xã Minh Phú, Huyện Đoan Hùng, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội